

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ,
thủ tục hành chính lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;

Căn cứ Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn và Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 16/02/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 01/7/2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên tại Tờ trình số 5209/TTr-SCT ngày 28/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31/7/2029.

Điều 3. Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được UBND tỉnh ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về nội dung được ủy quyền; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Trường hợp có quy định mới của Trung ương sửa đổi, bổ sung mà thay đổi thẩm quyền của UBND tỉnh đang được ủy quyền tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định mới của Trung ương.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Đ/c Linh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

MANH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Lượng

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH THÁI NGUYÊN ỦY QUYỀN
CHO GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nội dung nhiệm vụ, thủ tục hành chính ủy quyền	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Khoản 12 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ
2	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Khoản 13 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ
3	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đấu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp từ trung áp trở lên	Khoản 9 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ
4	Báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hằng năm theo Mẫu số 06 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 243/2026/NĐ-CP và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định trong Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ.	Khoản 21 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ